

Số: 173 /ĐHKT-ĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2025

Kính gửi: Các Trường thành viên, Khoa, Viện, Trung tâm

Căn cứ vào kế hoạch đào tạo năm 2025 của hệ Liên thông đại học chính quy.

Ban Đào tạo trân trọng gửi đến các Trường thành viên, Khoa, Viện, Trung tâm **Thời Khóa Biểu chính thức học kỳ đầu năm 2025 của Khóa 30.2 - hệ Liên thông đại học chính quy (học kỳ thứ 1).**

Ban Đào tạo kính đề nghị các đơn vị đào tạo triển khai đăng ký giảng dạy theo website <https://dangkygiangday.ueh.edu.vn> với các mốc thời gian cụ thể như sau: **15/4/2025 đến 16/4/2025 (Thời gian giảng viên đăng ký), 17/4/2025 đến 18/4/2025 (Thời gian Quản lý môn học duyệt), 19/4/2025 (Thời gian Trưởng đơn vị đào tạo phê duyệt).**

Trân trọng,

**KT. TRƯỞNG BAN ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTKT;
- Ban BDCL&KSNB;
- Ban QTHT;
- Ban TC- KHĐT;
- Website Ban ĐT;
- Lưu: VT, ĐT.

ThS. Võ Thị Tâm

THỜI KHÓA BIỂU KHÓA 30.2 HỆ LTCQ (HỌC KỲ THỨ 1) (CHÍNH THỨC)

	THỜI GIAN	
Học lý thuyết	21/04/2025 – 20/07/2025	
Các ngày nghỉ	30/04/2025, 01/05/2025, 02/05/2025	
Thời gian học bao gồm 2 tuần Dự trữ KHĐT	02/06/2025 – 15/06/2025	

ĐỊA CHỈ CÁC GIẢNG ĐƯỜNG BỐ TRÍ GIẢNG DẠY

GIẢNG ĐƯỜNG	CƠ SỞ	ĐỊA CHỈ	GHI CHÚ
GD A...	Cơ sở A	59C Nguyễn Đình Chiểu, P.VTS, Q.3	
GD B1...	Cơ sở B – Khu B1	279 Nguyễn Tri Phương, P.5, Q.10	
GD B2...	Cơ sở B – Khu B2	279 Nguyễn Tri Phương, P.5, Q.10	
GD C...	Cơ sở C	91 Đường 3 tháng 2, P.11, Q.10	
GD E...	Cơ sở E	54 Nguyễn Văn Thủ, P.Đa Kao, Q.1	
GD H...	Cơ sở H	1A Hoàng Diệu, P.10, Q.Phú Nhuận	
GD V...	Cơ sở VTS (Viện ĐMST)	232/6 Võ Thị Sáu, P.VTS, Q.3	
GD N1...	Cơ sở NVL – Khu Hiệu bộ	Khu số 15, Xã Phong Phú, Huyện Bình Chánh	
GD N2...	Cơ sở NVL – Khu Giảng đường	Khu số 15, Xã Phong Phú, Huyện Bình Chánh	

LỊCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN SẼ ĐƯỢC BAN ĐÀO TẠO THÔNG BÁO SAU
(xem tại trang <https://student.ueh.edu.vn/> hoặc <https://daotao.ueh.edu.vn/>)

CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ KHÓA 30.2 LTCQ

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Hành vi tổ chức		3	25D4MAN50200603	100	AD01	5	4	17g45 - 21g10	B2-408	22/05/25 - 12/06/25	
						3	4	17g45 - 21g10	B2-408	27/05/25 - 15/07/25	
Quản trị chiến lược		3	25D4MAN50201103	100	AD01	3	4	17g45 - 21g10	B2-408	22/04/25 - 20/05/25	
						5	4	17g45 - 21g10	B2-408	24/04/25 - 15/05/25	
						7	4	17g45 - 21g10	B2-408	26/04/25 - 17/05/25	
Triển khai chiến lược		3	25D4MAN50201603	100	AD01	7	4	17g45 - 21g10	B2-408	24/05/25 - 12/07/25	
						5	4	17g45 - 21g10	B2-408	19/06/25 - 10/07/25	

CHUYÊN NGÀNH KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP KHÓA 30.2 LTCQ

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Kế toán tài chính căn bản		3	25D4ACC50719501	50	KN01	5	4	17g45 - 21g10	B1-803	19/06/25 - 10/07/25	
						7	4	17g45 - 21g10	B1-803	21/06/25 - 12/07/25	
						3	4	17g45 - 21g10	B1-803	24/06/25 - 15/07/25	
Nghiên cứu khoa học và kỹ năng viết học thuật		3	25D4ACC50719701	50	KN01	3	4	17g45 - 21g10	B1-803	22/04/25 - 17/06/25	
						5	4	17g45 - 21g10	B1-803	24/04/25 - 15/05/25	
Nguyên lý kế toán		3	25D4ACC50700101	50	KN01	7	4	17g45 - 21g10	B1-803	26/04/25 - 14/06/25	
						5	4	17g45 - 21g10	B1-803	22/05/25 - 12/06/25	

CHUYÊN NGÀNH TÀI CHÍNH KHÓA 30.2 LTCQ

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Phương pháp nghiên cứu trong tài chính		3	25D4FIN50512101	50	FN01	3	4	17g45 - 21g10	B2-301	22/04/25 - 17/06/25	
						5	4	17g45 - 21g10	B2-301	24/04/25 - 15/05/25	
Tài chính doanh nghiệp		3	25D4FIN50508401	50	FN01	7	4	17g45 - 21g10	B2-301	26/04/25 - 14/06/25	
						5	4	17g45 - 21g10	B2-301	22/05/25 - 12/06/25	
Điều hành công ty cổ phần và đạo đức trong tài chính		3	25D4FIN50508603	50	FN01	5	4	17g45 - 21g10	B2-301	19/06/25 - 10/07/25	
						7	4	17g45 - 21g10	B2-301	21/06/25 - 12/07/25	
						3	4	17g45 - 21g10	B2-301	24/06/25 - 15/07/25	

CHUYÊN NGÀNH NGÂN HÀNG KHÓA 30.2 LTCQ

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Ngân hàng quốc tế		3	25D4BAN50600801	50	NH01	7	4	17g45 - 21g10	B1-808	24/05/25 - 12/07/25	
						5	4	17g45 - 21g10	B1-808	19/06/25 - 10/07/25	
Ngân hàng thương mại		3	25D4BAN50600602	50	NH01	3	4	17g45 - 21g10	B1-808	22/04/25 - 20/05/25	
						5	4	17g45 - 21g10	B1-808	24/04/25 - 15/05/25	
						7	4	17g45 - 21g10	B1-808	26/04/25 - 17/05/25	
Tài chính cá nhân		3	25D4BAN50611401	50	NH01	5	4	17g45 - 21g10	B1-808	22/05/25 - 12/06/25	
						3	4	17g45 - 21g10	B1-808	27/05/25 - 15/07/25	

NGÀNH LOGISTICS VÀ QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG KHÓA 30.2 LTCQ

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Giao tiếp kinh doanh		3	25D4BUS50304402	80	LM01	3	4	17g45 - 21g10	B2-207	22/04/25 - 08/07/25	
Nghiên cứu ứng dụng trong kinh doanh		3	25D4BUS50330101	80	LM01	7	4	17g45 - 21g10	B2-108	26/04/25 - 12/07/25	
Quản trị quốc tế		3	25D4BUS50329801	80	LM01	5	4	17g45 - 21g10	B2-208	24/04/25 - 17/07/25	

NGÀNH KINH DOANH THƯƠNG MẠI KHÓA 30.2 LTCQ

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Phân tích kinh doanh		3	25D4BUS50318001	50	KM01	3	4	17g45 - 21g10	B2-406	22/04/25 - 08/07/25	
Quản trị quốc tế		3	25D4BUS50329802	50	KM01	7	4	17g45 - 21g10	B2-406	26/04/25 - 12/07/25	
Thương mại trong kỷ nguyên số		3	25D4BUS50318504	50	KM01	5	4	17g45 - 21g10	B2-406	24/04/25 - 17/07/25	

NGÀNH QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH KHÓA 30.2 LTCQ

[Học ghép chung với các lớp học phần hệ ĐHCQ ban ngày]

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Luật kinh doanh		3	25G1LAW51100101	80	01B	3	5	07g10 - 11g30	B2-109	24/06/25 - 08/07/25	
						5	5	07g10 - 11g30	B2-109	26/06/25 - 10/07/25	
						7	5	07g10 - 11g30	B2-109	28/06/25 - 12/07/25	
Nhập môn tâm lý học		2	25G1BUS50326401	50	01B	2	5	07g10 - 11g30	B2-302	23/06/25 - 30/06/25	
						4	5	07g10 - 11g30	B2-302	25/06/25 - 02/07/25	
						6	5	07g10 - 11g30	B2-302	27/06/25 - 04/07/25	
Phát triển bền vững		2	25G1ECO50122002	90	02B	2	5	12g45 - 17g05	B2-211	23/06/25 - 30/06/25	
						4	5	12g45 - 17g05	B2-211	25/06/25 - 02/07/25	
						6	5	12g45 - 17g05	B2-211	27/06/25 - 04/07/25	
Tư duy thiết kế		2	25G1TEC55005902	50	02B	3	5	12g45 - 17g05	B2-302	24/06/25 - 01/07/25	
						5	5	12g45 - 17g05	B2-302	26/06/25 - 03/07/25	
						7	5	12g45 - 17g05	B2-302	28/06/25 - 05/07/25	

CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN KHÓA 30.2 LTCQ**[Học ghép chung với các lớp học phần hệ ĐHCQ ban ngày]**

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Luật kinh doanh		3	25G1LAW51100101	80	01B	3	5	07g10 - 11g30	B2-109	24/06/25 - 08/07/25	
						5	5	07g10 - 11g30	B2-109	26/06/25 - 10/07/25	
						7	5	07g10 - 11g30	B2-109	28/06/25 - 12/07/25	
Nhập môn tâm lý học		2	25G1BUS50326401	50	01B	2	5	07g10 - 11g30	B2-302	23/06/25 - 30/06/25	
						4	5	07g10 - 11g30	B2-302	25/06/25 - 02/07/25	
						6	5	07g10 - 11g30	B2-302	27/06/25 - 04/07/25	
Phát triển bền vững		2	25G1ECO50122002	90	02B	2	5	12g45 - 17g05	B2-211	23/06/25 - 30/06/25	
						4	5	12g45 - 17g05	B2-211	25/06/25 - 02/07/25	
						6	5	12g45 - 17g05	B2-211	27/06/25 - 04/07/25	
Tư duy thiết kế		2	25G1TEC55005902	50	02B	3	5	12g45 - 17g05	B2-302	24/06/25 - 01/07/25	
						5	5	12g45 - 17g05	B2-302	26/06/25 - 03/07/25	
						7	5	12g45 - 17g05	B2-302	28/06/25 - 05/07/25	

NGÀNH QUẢN TRỊ NHÂN LỰC KHÓA 30.2 LTCQ

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GD	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Khoa học quản lý		3	25D4ECO50115901	50	HR01	3	4	17g45 - 21g10	B1-806	22/04/25 - 08/07/25	
Truyền thông và giao tiếp trong tổ chức		3	25D4ECO50102701	50	HR01	5	4	17g45 - 21g10	B1-806	24/04/25 - 17/07/25	
Tư duy sáng tạo và phát triển		3	25D4ECO50116401	50	HR01	7	4	17g45 - 21g10	B1-806	26/04/25 - 12/07/25	

CHUYÊN NGÀNH HỆ THỐNG THÔNG TIN KINH DOANH KHÓA 30.2 LTCQ

[Học phần học chung với NGÀNH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ KHÓA 28.2 VB2CQ]

TÊN HỌC PHẦN	VN/ EN	TC	MÃ LHP	SL DK	LỚP SV	THỨ	ST	GIỜ HỌC	GĐ	THỜI GIAN HỌC	GHI CHÚ
Cơ sở công nghệ thông tin		3	25D2INF50900301	40	EE01	2	4	17g45 - 21g10	B2-103	21/04/25 - 07/07/25	
Cơ sở dữ liệu		3	25D2INF50900601	40	EE01	4	4	17g45 - 21g10	B2-103	23/04/25 - 16/07/25	
Cơ sở lập trình		3	25D2INF50900501	40	EE01	6	4	17g45 - 21g10	B2-103	25/04/25 - 18/07/25	